

Báo cáo thị trường tiền tệ

NHNN đảo chiều sang hút ròng thanh khoản

NHNN quay lại hút ròng thanh khoản

Trong tuần 28/2026 (từ ngày 6 đến ngày 10 tháng 7), NHNN đã quay trở lại trạng thái hút ròng thanh khoản sau hai tuần bơm ròng liên tiếp, khi áp lực thanh khoản trong hệ thống ngân hàng đã giảm bớt. Cứ thế, NHNN phát hành mới 16.18 nghìn tỷ đồng qua kênh mua kỳ hạn, trong khi có 47.56 nghìn tỷ đồng kỳ hạn cũ đáo hạn, kết quả là đã hút ròng 31.38 nghìn tỷ đồng khỏi hệ thống ngân hàng.

Lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt

Trong tuần này, lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt ở các kỳ hạn ngắn của đường cong lãi suất, trong đó mức giảm mạnh nhất được ghi nhận ở phân khúc qua đêm, trong khi các kỳ hạn dài hơn nhích tăng nhẹ. Ở chiều giảm, lãi suất các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 2 tuần và 1 tháng giảm lần lượt 160 đcb, 143 đcb, 140 đcb và 38 đcb xuống mức tương ứng là 4.18%, 5.03%, 5.60% và 6.98%. Trong khi đó, lãi suất kỳ hạn 3 tháng và 6 tháng tăng lần lượt 13 đcb và 10 đcb lên mức 7.90% và 7.93%. Thêm vào đó, khối lượng giao dịch bình quân giảm 4.49% so với tuần trước xuống còn 876.25 nghìn tỷ đồng.

Tỷ giá USDEVND giảm

Trong tuần này, tỷ giá USDEVND liên ngân hàng trong nước giảm nhẹ 0.11% xuống mức 26,269 bất chấp áp lực bán ròng dai dẳng của khối ngoại trên sàn HoSE và sự tăng giá nhẹ của đồng USD trên thị trường quốc tế (chỉ số DXY tăng 0.09% so với tuần trước). Trên thế giới, đồng bạc xanh mạnh lên trong bối cảnh căng thẳng giữa Mỹ và Iran leo thang tại khu vực Trung Đông cùng biên bản cuộc họp mang tính điều hòa của Fed cho thấy những quan điểm chia rẽ về vấn đề lãi suất; mặc dù vậy, số liệu việc làm yếu hơn kỳ vọng ở tuần trước đó đã giữ xác suất dự báo về một đợt tăng lãi suất trong kỳ họp tháng 7 tụt ở mức thấp, chỉ khoảng 25%.

Chỉ số kinh tế Việt Nam

	T1-26	T2-26	T3-26	T4-26	T5-26	T6-26	Corr.
FDI %n/n	11.3	6.3	9.3	11.9	8.8	16.3	-0.16
Tổng mức bán lẻ %n/n	7.7	11.9	11.5	11.6	13.8	14.8	-0.16
Xuất khẩu %n/n	30.6	6.4	20.6	22.8	18.5	28.1	-0.05
Nhập khẩu %n/n	50.1	4.4	27.8	35.6	33.5	45.2	0.04
Cán cân thương mại (Tỷ USD)	-1.9	-1.0	-0.7	-4.0	-5.2	-2.6	-0.03
Chỉ số giá tiêu dùng %t/t	0.1	1.1	1.2	0.8	0.3	-0.4	-0.03
Tín dụng %n/n	19.8	19.7	18.2	18.2	#NA	16.4	-0.23
USDEVND %t/t	-1.0	0.3	1.2	0.0	-0.2	0.0	-0.3
PMI(Điểm)	52.5	54.3	51.2	50.5	52.8	51.8	-0.09
VNINDEX %t/t	2.5	2.8	-10.9	10.7	0.5	-0.2	1.00

Nguồn: NHNN, GSO, Bloomberg, KIS

¹ Tương quan với tỷ suất sinh lãi hàng tháng của VNINDEX;

Xanh = tăng tốc; Vàng = giảm tốc; Đỏ = giảm

Nội dung

I. NHNN quay lại hút ròng thanh khoản.....	1
II. Lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt	3
III. Lợi suất TPCP đi ngang.....	4
IV. Tỷ giá USDEVND giảm	7
Thống kê vĩ mô	9

Research Dept.

researchdept@kisvn.vn

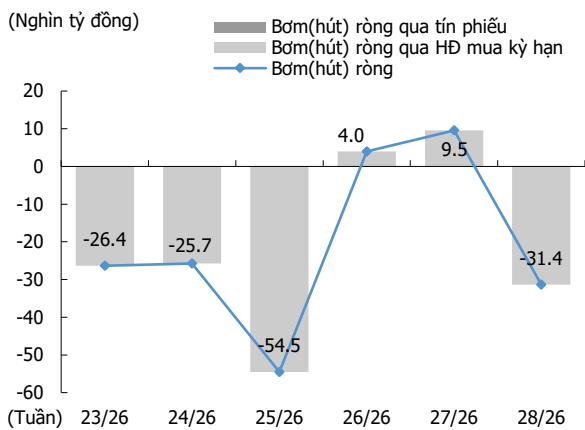
I. NHNN quay lại hút ròng thanh khoản

NHNN quay trở lại hút ròng thanh khoản sau hai tuần bơm ròng liên tiếp

Trong tuần 28/2026 (từ ngày 6 đến ngày 10 tháng 7), NHNN đã quay trở lại trạng thái hút ròng thanh khoản sau hai tuần bơm ròng liên tiếp, khi áp lực thanh khoản trong hệ thống ngân hàng đã giảm bớt. Cụ thể, NHNN phát hành mới 16.18 nghìn tỷ đồng qua kênh mua kỳ hạn, trong khi có 47.56 nghìn tỷ đồng kỳ hạn cũ đáo hạn, kết quả là đã hút ròng 31.38 nghìn tỷ đồng khỏi hệ thống ngân hàng.

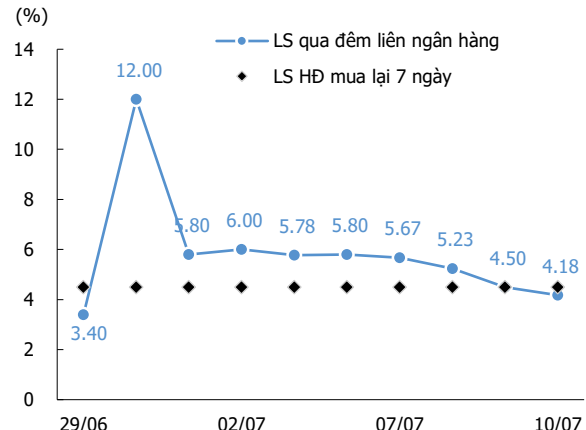
Những diễn biến trong tuần này cho thấy các biện pháp hỗ trợ thanh khoản trước đó của NHNN đã thành công trong việc xoa dịu áp lực vốn trong hệ thống ngân hàng sau giai đoạn nhu cầu tăng cao vào thời điểm cuối nửa đầu năm. Hướng về phía trước, chúng tôi kỳ vọng NHNN sẽ tiếp tục bình ổn lãi suất liên ngân hàng nhằm tránh các biến động quá mức, đồng thời chủ động điều tiết các hoạt động OMO để đảm bảo hệ thống ngân hàng vận hành thông suốt.

Hình 1. Bơm (rút) thanh khoản ròng



Nguồn: NHNN, KIS

Hình 2. Hành lang lãi suất



Nguồn: NHNN, KIS

Hình 3. Thông tin về phát hành HĐ mua kỳ hạn 7 ngày

Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (ngày)	Giá trị (nghìn tỷ)	Lãi suất (%)
6/07/26	13/07/26	7	2.64	4.50
7/07/26	14/07/26	7	1.00	4.50
8/07/26	15/07/26	7	0.56	4.50
10/07/26	17/07/26	7	0.09	4.50
Tổng		7	4.29	

Nguồn: NHNN, KIS

Hình 4. Thông tin phát hành HĐ mua kỳ hạn 35 ngày

Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (ngày)	Giá trị (nghìn tỷ)	Lãi suất (%)
6/07/26	10/08/26	35	0.78	4.50
7/07/26	11/08/26	35	2.00	4.50
8/07/26	12/08/26	35	2.00	4.50
9/07/26	13/08/26	35	0.02	4.50
Tổng		35	4.80	

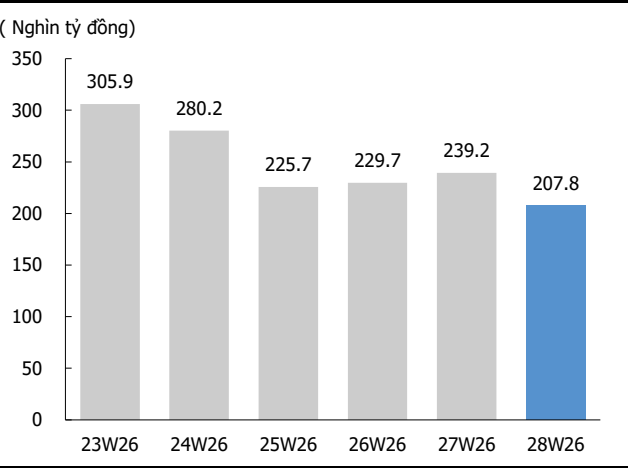
Nguồn: NHNN, KIS

Hình 5. Thông tin phát hành HĐ mua kỳ hạn 35 ngày

Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (ngày)	Giá trị (nghìn tỷ)	Lãi suất (%)
6/07/26	31/08/26	56	3.00	4.50
Tổng		56	3.00	

Nguồn: NHNN, KIS

Hình 6. Hợp đồng mua kỳ hạn đang lưu hành



Nguồn: NHNN, KIS

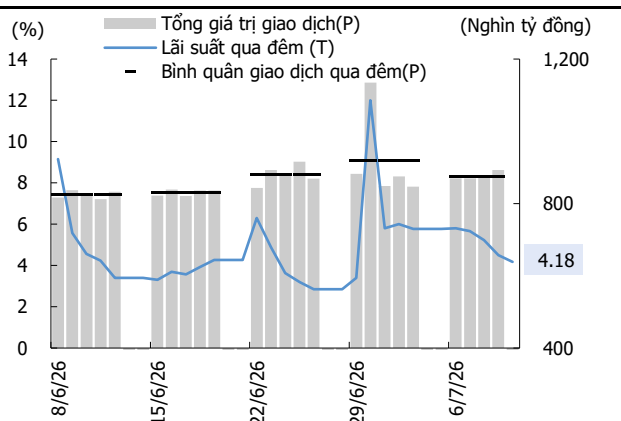
II. Lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt

Lãi suất ngắn hạn sụt giảm mạnh

Trong tuần này, lãi suất liên ngân hàng hạ nhiệt ở các kỳ hạn ngắn của đường cong lãi suất, trong đó mức giảm mạnh nhất được ghi nhận ở phân khúc qua đêm, trong khi các kỳ hạn dài hơn nhích tăng nhẹ. Ở chiều giảm, lãi suất các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 2 tuần và 1 tháng giảm lần lượt 160 đcb, 143 đcb, 140 đcb và 38 đcb xuống mức tương ứng là 4.18%, 5.03%, 5.60% và 6.98%. Trong khi đó, lãi suất kỳ hạn 3 tháng và 6 tháng tăng lần lượt 13 đcb và 10 đcb lên mức 7.90% và 7.93%. Thêm vào đó, khối lượng giao dịch bình quân giảm 4.49% so với tuần trước xuống còn 876.25 nghìn tỷ đồng.

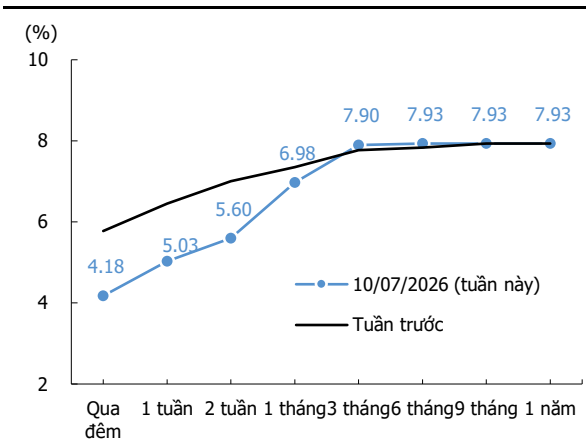
Những diễn biến này cho thấy các biện pháp điều tiết gần đây của NHNN đã giúp xoa dịu áp lực vốn ngắn hạn trực tiếp trong hệ thống ngân hàng. Hướng về phía trước, với lập trường chính sách hỗ trợ từ NHNN, chúng tôi kỳ vọng lãi suất liên ngân hàng sẽ duy trì ổn định trong ngắn hạn.

Hình 7. Giao dịch liên ngân hàng



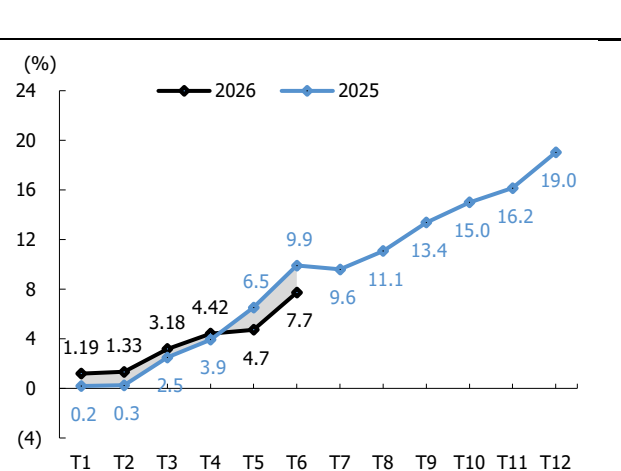
Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN

Hình 8. Đường cong lãi suất liên ngân hàng



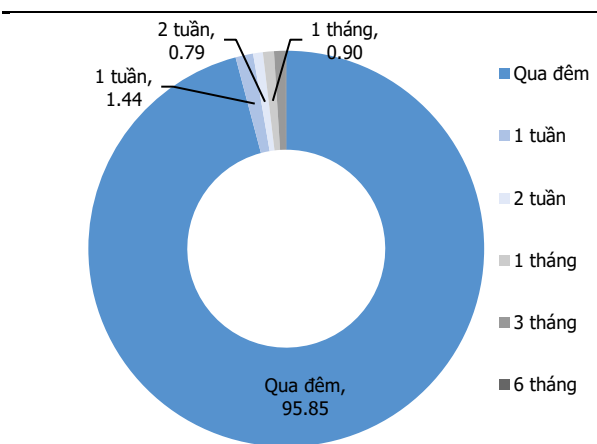
Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN

Hình 9. Tăng trưởng tín dụng theo tháng



Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN
Chú thích: Cập nhật đến ngày 29/6/2026

Hình 10. Thống kê giao dịch liên ngân hàng theo phân khúc



Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN

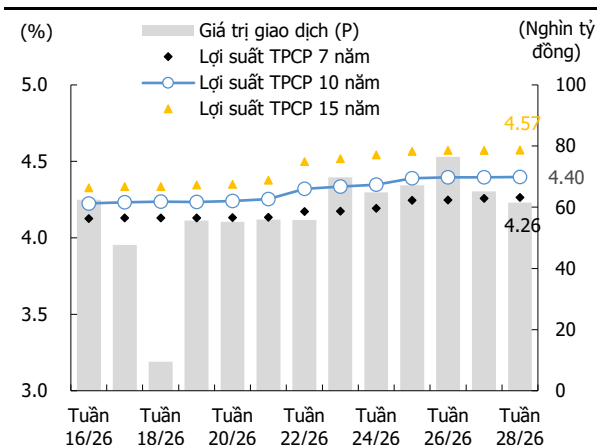
III. Lợi suất TPCP đi ngang

Lợi suất trái phiếu

Chính phủ đi ngang trên thị trường thứ cấp trong khi hoạt động phát hành sơ cấp hồi phục

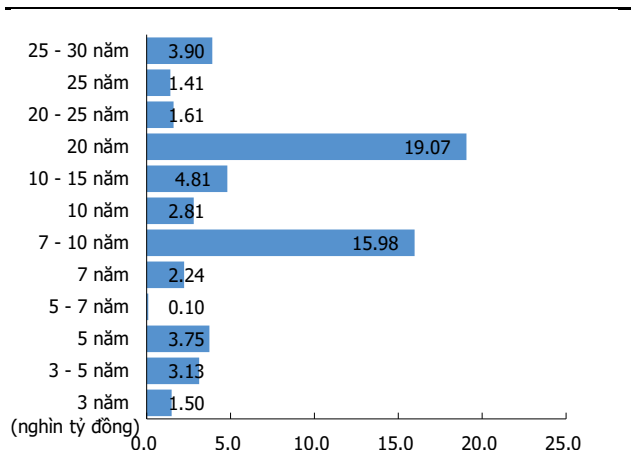
Trên thị trường thứ cấp, lợi suất TPCP phần lớn đi ngang ở hầu hết các kỳ hạn, đi kèm với hoạt động giao dịch trầm lắng hơn. Cụ thể, lợi suất của các kỳ hạn được giao dịch sôi động bao gồm 5 năm và 7 năm nhích tăng nhẹ 1 đcb mỗi kỳ hạn, lên mức tương ứng là 4.21% và 4.26%, trong khi lợi suất ở các kỳ hạn khác giữ nguyên không đổi. Trong khi đó, tổng giá trị giao dịch giảm 5.62% so với tuần trước xuống còn 61.50 nghìn tỷ đồng, đạt bình quân 12.30 nghìn tỷ đồng mỗi phiên.

Hình 11: Giá trị giao dịch TPCP theo tuần



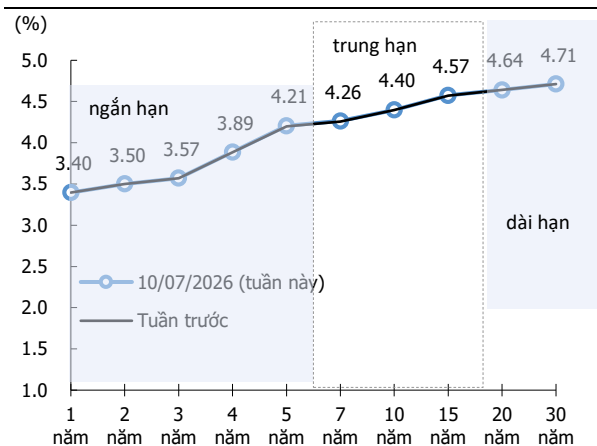
Nguồn: HNX, Bloomberg, KIS

Hình 12: Giá trị giao dịch TPCP theo kỳ hạn



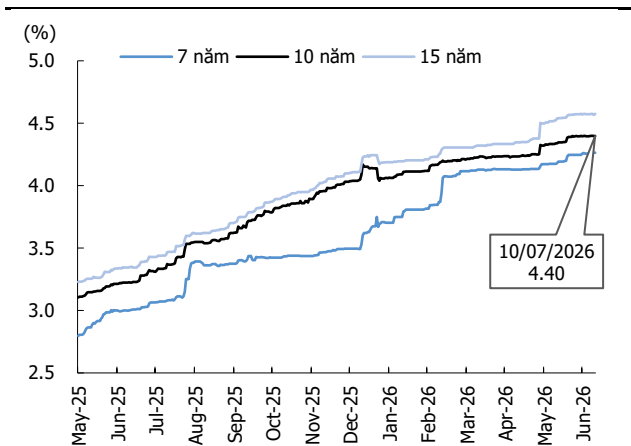
Nguồn: HNX, Bloomberg, KIS

Hình 13: Đường cong lợi suất TPCP



Nguồn: HNX, VBMA, KIS

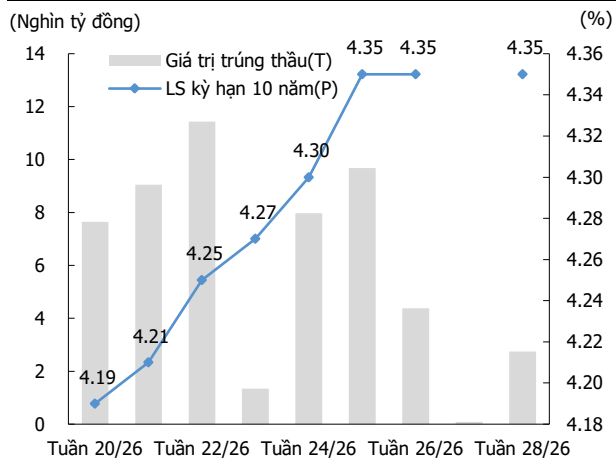
Hình 14: Lợi suất TPCP giao dịch hàng ngày



Nguồn: HNX, VBMA, KIS

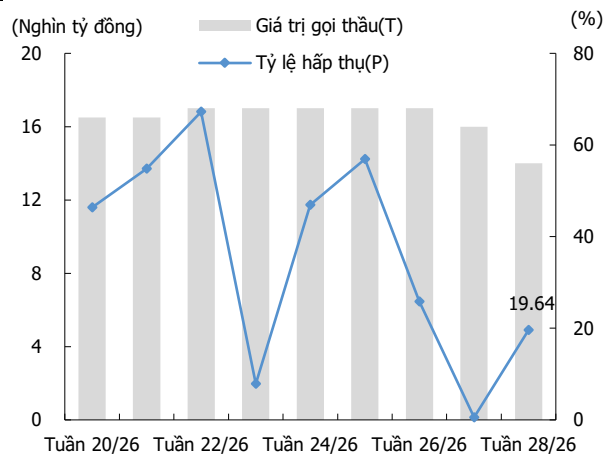
Trên thị trường sơ cấp, hoạt động phát hành đã hồi phục sau mức sụt giảm mạnh của tuần trước, với việc KBNN đấu thầu thành công 2.75 nghìn tỷ đồng trong tuần này. Hệ quả là, tính từ đầu năm đến nay, KBNN đã hoàn thành 37.1% kế hoạch phát hành của năm 2026, thấp hơn so với mức 40.98% ghi nhận cùng kỳ năm ngoái.

Hình 15: Giá trị trúng thầu hàng tuần



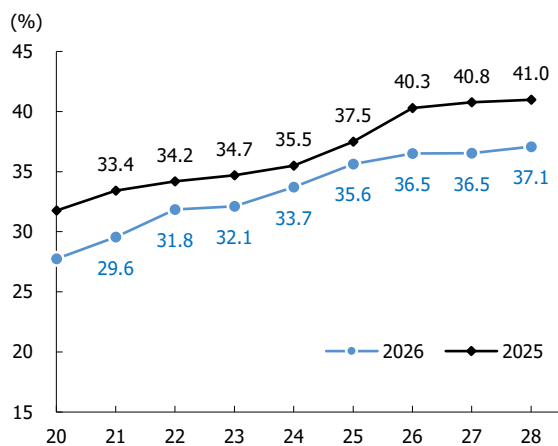
Nguồn: HNX, KIS

Hình 16: Hệ số hấp thụ hàng tuần



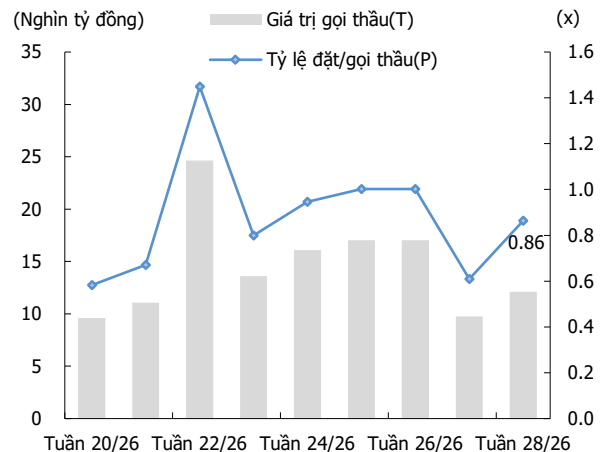
Nguồn: HNX, KIS

Hình 17: Tỷ lệ hoàn thành theo tuần trong năm



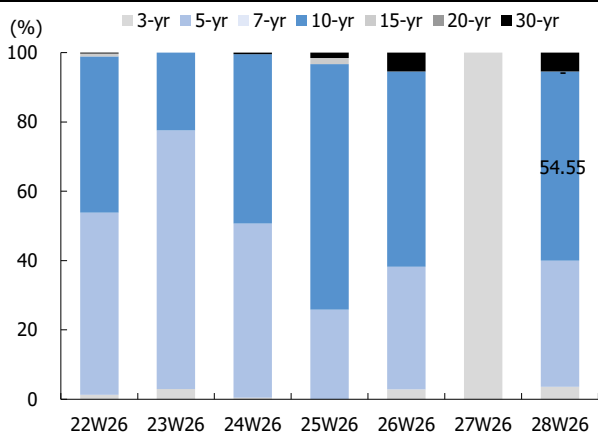
Nguồn: HNX, KIS

Hình 18: Tỷ lệ trúng thầu hàng tuần



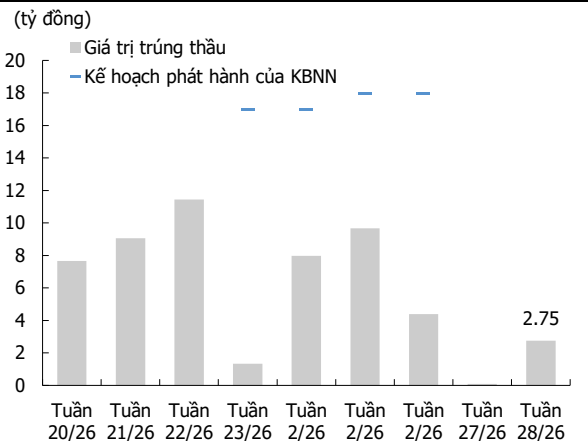
Nguồn: HNX, KIS

Hình 19: Cơ cấu TPCP trúng thầu hàng tuần



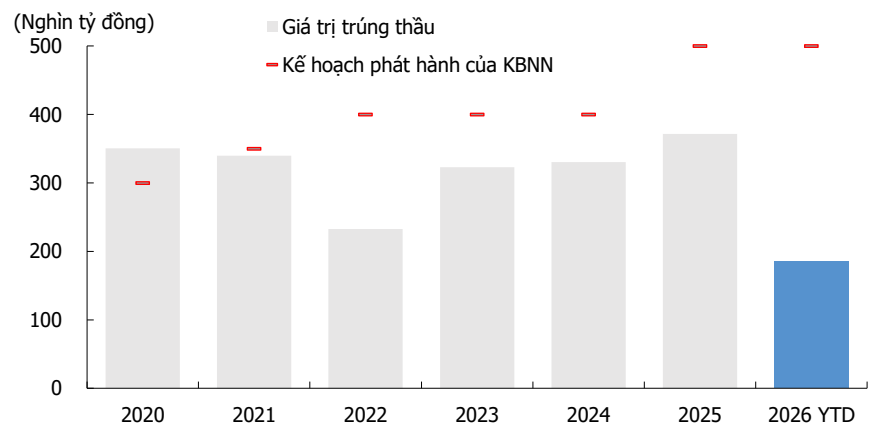
Nguồn: HNX, KIS

Hình 20: Lượng TPCP phát hành hàng tuần



Nguồn: HNX, KIS

Hình 21. Lượng TPCP phát hành hàng năm



Nguồn: HNX, KIS

IV. Tỷ giá USDVND giảm

Tỷ giá USDVND hạ nhiệt bất chấp đồng bạc xanh trên thị trường quốc tế tăng nhẹ

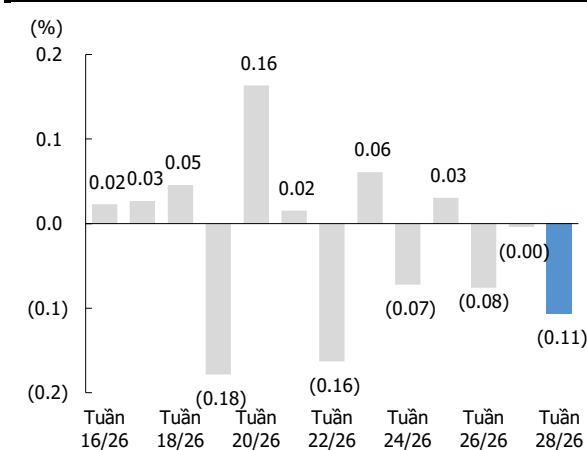
Trong tuần này, tỷ giá USDVND trong nước dịch chuyển giảm nhẹ bất chấp sự tăng giá khiêm tốn của đồng USD, đưa chỉ số DXY đóng cửa tại mức 101.0, tăng 0.09% so với tuần trước.

Trên thế giới, đồng bạc xanh ghi nhận mức tăng nhẹ trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị leo thang gay gắt tại khu vực Trung Đông, đặc trưng bởi các cuộc không kích trả đũa quân sự dữ dội giữa Mỹ và Iran cùng những lời đe dọa xung quanh Eo biển Hormuz. Thêm vào đó, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ đã công bố biên bản cuộc họp tháng 6, tiết lộ những tranh luận chia rẽ đồng đều về vấn đề lãi suất. Trong khi một vài nhà hoạch định chính sách ủng hộ việc tăng lãi suất ngay lập tức, một nửa số quan chức dự kiến sẽ có các đợt tăng lãi suất vào cuối năm nay do lạm phát dai dẳng dưới tác động từ nhu cầu AI mạnh mẽ, các biện pháp thuế quan và các cuộc xung đột liên miên tại Trung Đông. Mặc dù vậy, sau số liệu thị trường lao động yếu hơn kỳ vọng vào tuần trước đó, Công cụ FedWatch của CME chỉ ra rằng các nhà giao dịch nhận thấy xác suất 25% Fed sẽ tăng lãi suất 25 điểm cơ bản tại cuộc họp ngày 29 tháng 7 tới.

Tại thị trường trong nước, tỷ giá USDVND liên ngân hàng ghi nhận mức giảm 0.11% (tương đương 28 đồng) so với tuần trước, đóng cửa ở mức 26,269. Trong khi đó, các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục kéo dài chuỗi bán ròng với tổng giá trị rút ròng đạt 2.39 nghìn tỷ đồng, chiếm 2.7% tổng giá trị giao dịch trên sàn HoSE.

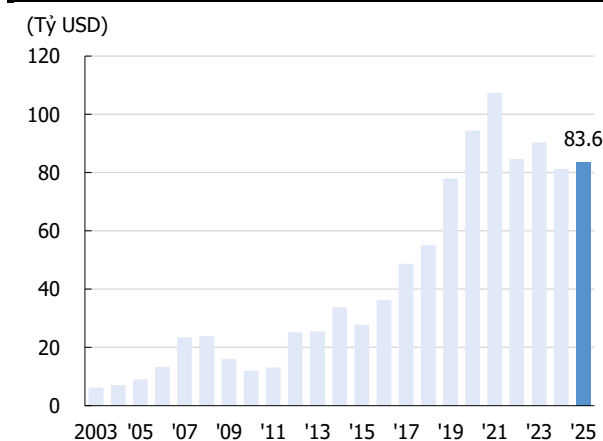
Trên thị trường bán lẻ, giá bán USDVND tại Vietcombank tăng 0.03% (tương đương 7 đồng), trong khi tỷ giá trên thị trường tự do sụt giảm 0.75% (tương đương 200 đồng). Tính đến thứ Sáu, giá bán ra đứng ở mức 26,470 tại Vietcombank và 26,450 trên thị trường tự do.

Hình 22: Diễn biến của USDVND theo tuần



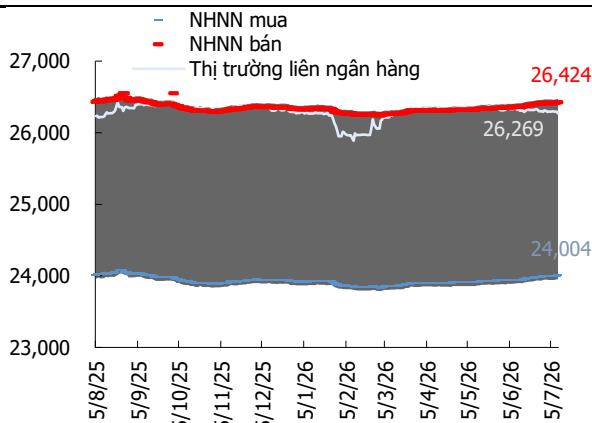
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 23: Dự trữ ngoại hối của Việt Nam



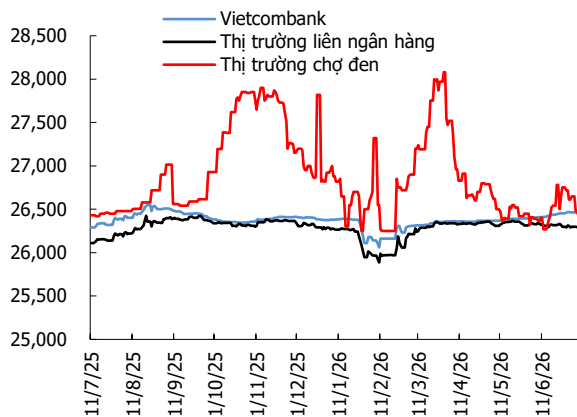
Nguồn: IMF, Bloomberg, KIS

Hình 24: Diễn biến giao dịch của NHNN



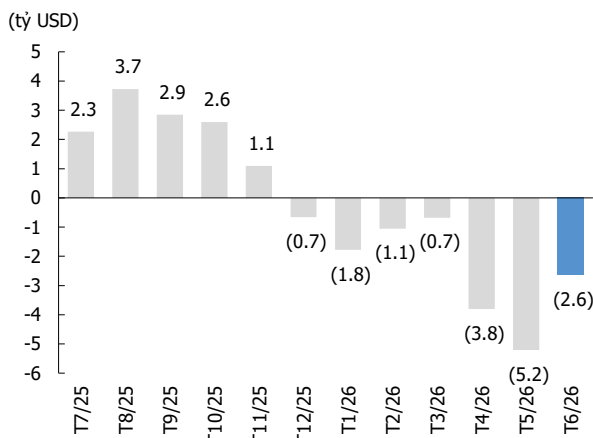
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 25: USDVND: Thống kê theo thị trường hàng tháng



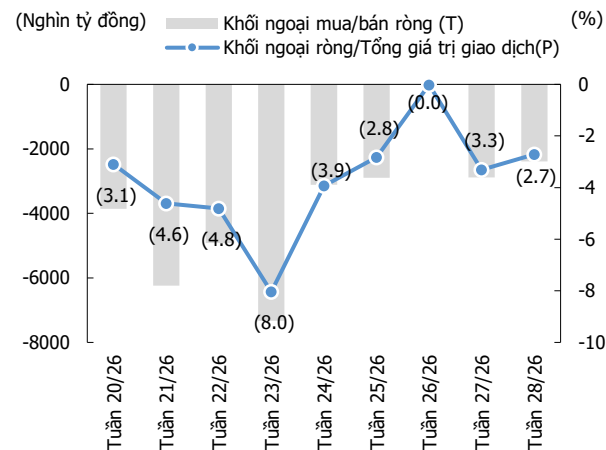
Nguồn: SBV, Vietcombank, KIS

Hình 26: Cán cân thương mại của Việt Nam hàng tháng



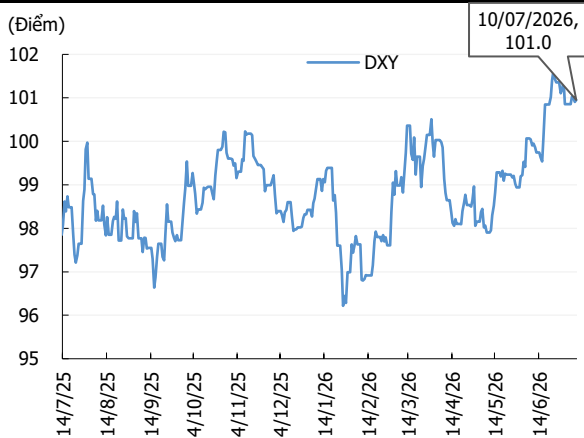
Nguồn: GSO, KIS
Chú thích: Cập nhật đến ngày 06/07/2026

Hình 27: Thống kê giao dịch của khối ngoại hàng tuần



Nguồn: Fiinpro, KIS

Hình 28: Thống kê chỉ số DXY hàng tháng



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 29: Thống kê tuần các cặp tỷ giá nổi bật

		26W26	27W26	28W26	2026 YTD
Trung Quốc	USDCNY	0.48	-0.32	-0.05	-3.05
EU	USDEUR	0.76	-0.46	0.18	2.88
Mexico	USDMXN	0.92	-0.20	0.00	-15.86
Việt Nam	USDVND	-0.08	0.00	-0.11	-0.02
Canada	USDCNY	0.30	0.04	-0.32	-1.89
Thượng Hải	USDTWD	0.94	0.20	0.77	-2.11
Nhật Bản	USDJPY	0.27	-0.25	0.21	3.34
Hàn Quốc	USDKRW	0.31	-0.33	-2.01	4.14
Thái Lan	USDTHB	1.61	-0.67	0.56	5.76
DXY	Chỉ số đồng USD	0.50	-0.49	0.09	2.67

Nguồn: SBV, Bloomberg
Chú thích: Xanh = Giá tăng mạnh; Vàng = Giá biến động nhẹ; Đỏ = Giá giảm.

Thống kê vĩ mô

	T2-26	T3-26	T4-26	T5-26	T6-26	2Q25	3Q25	4Q25	1Q26	2022	2023	2024	2025
Tăng GDP thực (%)						8.16	8.25	8.46	7.83	8.54	4.98	7.04	8.02
FDI đăng ký (USD bn)	3.4542	9.17	3.04	6.57	9.84	10.54	7.02	9.88	15.20	27.72	36.61	38.23	38.42
GDP bình quân (USD)										4,110	4,285	4,700	5,026
Tỷ lệ thất nghiệp (%)						2.22	2.21	2.22	2.21	2.32	2.26	2.24	2.22
Xuất khẩu (tỷ USD)	33.09	46.44	45.99	46.93	50.79	110.62	118.38	126.3	122.93	371.85	355.5	405.5	475.0
Nhập khẩu (tỷ USD)	34.10	47.11	49.98	52.14	53.43	118.83	120.19	123.1	126.57	360.65	327.5	380.8	455.01
Tăng trưởng XK (%)	6.37	20.58	22.81	18.52	28.09	10.62	18.38	19.96	19.08	10.61	-4.4	14.3	17.00
Tăng trưởng NK (%)	4.42	27.76	35.56	33.54	45.19	18.83	20.19	21.28	27.00	8.35	-8.9	16.7	19.40
Lạm phát (%)	3.35	4.65	5.46	5.60	4.69	3.31	3.27	3.44	3.51	3.15	3.25	3.63	3.31
USD/VND	26,030	26,342	26,353	26,313	26,312	26,121	26,427	26,296	26,342	23,650	23,784	25,386	26,296
Tăng trưởng tín dụng (%)	19.74	18.24	18.25	#NA	16.37	19.22	20.10	19.07	15.88	14.2	13.7	13.8	17.87
TPCP 10 năm (%)	4.252	4.36	4.37	4.46	4.52	3.34	3.76	4.19	4.36	5.08	2.39	2.94	4.19

Nguồn: GSO, Bloomberg, FIA, IMF

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu và tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam này được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam

VIET NAM

UYEN LAM, Head of Institutional Brokerage (uyen.lh@kisvn.vn +8428 3914 8585 - 1444)
KIS Vietnam Securities Corporation
3rd floor, 180-192 Nguyen Cong Tru, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City.
Fax: 8428 3821-6898

SOUTH KOREA

YEONG KEUN JOO, Managing Director, Head of International Business Division (ykjoo@truefriend.com, +822 3276 5157)
PAUL CHUNG, Sales Trading (pchung@truefriend.com +822 3276 5843)
27-1 Yoido-dong, Youngdeungpo-ku, Seoul 150-745, Korea
Toll free: US 1 866 258 2552 HK 800 964 464 SG 800 8211 320
Fax: 822 3276 5681~3
Telex: K2296

NEW YORK

DONG KIM, Managing Director (dkim@kisamerica.com +1 212 314 0681)
HOON SULL, Head of Sales (hoonsull@kisamerica.com +1 212 314 0686)
Korea Investment & Securities America, Inc.
1350 Avenue of the Americas, Suite 1110
New York, NY 10019
Fax: 1 212 314 0699

HONG KONG

GREGORY KIM, Managing Director, Head of HK Sales (greg.kim@kisasia.com +852 2530 8915)
Korea Investment & Securities Asia, Ltd.
Suite 2220, Jardine House
1 Connaught Place, Central, Hong Kong
Fax: 852-2530-1516

SINGAPORE

ALEX JUN, Managing Director, Head of Singapore Sales (alex@kisasia.com.sg +65 6501 5602)
CHARLES AN, Sales (alex.jun@kisasia.com.sg +65 6501 5601)
Korea Investment & Securities Singapore Pte Ltd
1 Raffles Place, #43-04, One Raffles Place
Singapore 048616
Fax: 65 6501 5617

LONDON

Min Suk Key, Managing Director (peterkey@kiseurope.com +44 207 065 2766)
Korea Investment & Securities Europe, Ltd.
2nd Floor, 35-39 Moorgate
London EC2R 6AR
Fax: 44-207-236-4811

This report has been prepared by KIS Vietnam Securities Corp. and is provided for information purposes only. Under no circumstances is it to be used or considered as an offer to sell, or a solicitation of any offer to buy. While all reasonable care has been taken to ensure that the information contained herein is not untrue or misleading at the time of publication, we make no representation as to its accuracy or completeness and it should not be relied upon as such. This report is provided solely for the information of professional investors who are expected to make their own investment decisions without undue reliance on this report and the company accepts no liability whatsoever for any direct or consequential loss arising from any use of this report or its contents. This report is not intended for the use of private investors.

Copyright © 2020 KIS Vietnam Securities Corp. All rights reserved. No part of this report may be reproduced or distributed in any manner without permission of KIS Vietnam Securities Corp.